

Số: /KH –THKĐ

An Lạc, ngày 12 tháng 01 năm 2022

## KẾ HOẠCH HỌC KÌ II – NĂM HỌC 2021-2022

### I. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN HỌC KÌ I

#### 1. Học sinh

- Đã ổn định nề nếp học trực tuyến trong điều kiện dạy học ứng phó với dịch Covid-19 ngay từ đầu năm học.
- Khối 1,2,5 đã chuyển học trực tiếp theo đúng công văn chỉ đạo của PGD
- Tham gia đầy đủ các phong trào thi đua do nhà trường tổ chức
- Xếp loại về học tập, năng lực, phẩm chất toàn trường (Có bảng chi tiết kèm theo)
- Đã kiểm tra định kì giữa kì 1 (Môn toán và tiếng Việt khối 4,5); KTĐK cuối học kì 1 toàn trường các môn học theo hình thức trực tuyến và trực tiếp phù hợp với tình hình dạy học thực tế của từng khối lớp.

Tham gia các cuộc thi do Đội tổ chức:

#### a. Thi các hoạt động về Ngày Tết quê em, kết quả:

Giải Nhất: Khối 1

Giải Nhì: Khối 3

Giải Ba: Khối 4

Giải khuyến khích: Khối 5, khối 2

#### b. Thi IOE cấp TX, kết quả 22 em đạt giải, cụ thể:

| STT | HỌ VÀ TÊN           | LỚP | ĐIỂM | GIẢI              |
|-----|---------------------|-----|------|-------------------|
|     | <b>KHỐI 3</b>       |     |      |                   |
| 1   | Uông Tuấn Sang      | 3   | 1710 | Giải Ba           |
| 2   | Đặng Văn Minh       | 3   | 1280 | Công nhận         |
| 3   | Lưu Nguyên Vũ       | 3   | 1150 | Công nhận         |
| 4   | Bùi Gia Linh        | 3   | 1110 | Công nhận         |
| 5   | Đỗ Đăng An Nhiên    | 3   | 1060 | Công nhận         |
| 6   | Lê Hà Lâm An        | 3   | 1020 | Công nhận         |
| 7   | Trần Mai Hải Đăng   | 3   | 980  | Công nhận         |
|     | <b>KHỐI 4</b>       |     |      |                   |
| 1   | Nguyễn Hoàng Vy Anh | 4   | 1710 | Giải Nhì          |
| 2   | Nguyễn Hữu Phúc     | 4   | 1500 | Giải Khuyến khích |
| 3   | Tran Kiem Hieu      | 4   | 1460 | Công nhận         |

|               |                        |   |      |                   |
|---------------|------------------------|---|------|-------------------|
| 4             | Nguyễn Ngọc Bảo Trân   | 4 | 940  | Công nhận         |
| <b>KHỐI 5</b> |                        |   |      |                   |
| 1             | Vũ Thị Ngân Hà         | 5 | 1740 | Giải Nhì          |
| 2             | Nguyễn La Hồng Linh    | 5 | 1650 | Giải Ba           |
| 3             | Võ Kỳ                  | 5 | 1460 | Giải Khuyến khích |
| 4             | Trần Phương Linh       | 5 | 1370 | Công nhận         |
| 5             | Nguyễn Nữ Thiên Kim    | 5 | 1290 | Công nhận         |
| 6             | Trịnh Tấn Đạt          | 5 | 1240 | Công nhận         |
| 7             | Lưu Nguyễn Phương      | 5 | 1180 | Công nhận         |
| 8             | Nguyễn Ngọc Bảo Lam    | 5 | 1060 | Công nhận         |
| 9             | Nguyễn Thành Phát      | 5 | 920  | Công nhận         |
| 10            | Vương Thùy Lâm         | 5 | 890  | Công nhận         |
| 11            | Nguyễn Vũ Hoàng Nguyên | 5 | 860  | Công nhận         |

c. Thi Trạng nguyên tiếng Việt cấp trường

**\* Kết quả**

Khối 1: Tham gia 17 em, Đạt từ 270 điểm trở lên: 15 em

Khối 2: Tham gia 20 em, Đạt từ 270 điểm trở lên: 17 em

Khối 3: Tham gia 14 em, Đạt từ 270 điểm trở lên: 12 em

Khối 4: Tham gia 7 em, Đạt từ 270 điểm trở lên: 03 em

Khối 5: Tham gia 16 em, Đạt từ 270 điểm trở lên: 03 em

**2. Giáo viên**

- Thực hiện đúng chương trình TKB, quy chế chuyên môn theo quy định.

- Lên lớp thiết kế bài giảng tương đối đầy đủ đầy đủ, có đủ các loại hồ sơ theo quy định.

Tham gia đầy đủ các hội thi:

a. Thi Thiết kế bài giảng điện tử:

Kết quả:

| SỐ TT | HỌ VÀ TÊN             | NHÓM GV<br>(TỔ KHỐI CM) | ĐẠT GIẢI |
|-------|-----------------------|-------------------------|----------|
| 1     | Nguyễn Thị Ngân       | TỔ KHỐI CM 2            | NHẤT     |
| 2     | Châu Thị Diệp         |                         |          |
| 3     | Trần Hoài Phương Thảo |                         |          |
| 4     | Nguyễn T Thu Huyền    |                         |          |
| 5     | Lê Thị Huyền          |                         |          |
| 6     | Nguyễn Thị Minh Thoa  |                         |          |
| 7     | Võ Thị Thơm           | TỔ KHỐI CM 1            | NHÌ      |

|    |                      |              |              |
|----|----------------------|--------------|--------------|
| 8  | Nguyễn Thị Thu Nga   |              |              |
| 9  | Lê Thị Hòa           |              |              |
| 10 | Nguyễn T Khải Uyên   |              |              |
| 11 | Huỳnh Văn Tuyền      |              |              |
| 12 | Nguyễn Xuân Thủy     | TỔ KHỐI CM 5 | BA           |
| 13 | Phạm Văn Trung       |              |              |
| 14 | Phan Thị Mận         |              |              |
| 15 | Nguyễn Thị Định      |              |              |
| 16 | Lê Thị Thảo          |              |              |
| 17 | Hoài                 |              |              |
| 18 | Lê Thị Nhài          | TỔ KHỐI CM 3 | CÓ SP DỰ THI |
| 19 | Bùi Thị Hồng Duyên   |              |              |
| 20 | Võ Thị Khang         |              |              |
| 21 | Trần Thị Oanh        |              |              |
| 22 | Nguyễn Thị Quỳnh Yên |              |              |
| 23 | Nguyễn Thị Lệ        | TỔ KHỐI CM 4 | CÓ SP DỰ THI |
| 24 | Thái Thị Tâm         |              |              |
| 25 | Trần Thị Hải Yên     |              |              |
| 26 | Trần Thị Thảo        |              |              |
| 27 | Vũ Thị Hạnh          |              |              |
| 28 | Lê Thị Hồng Sâm      |              |              |

b. Thi Giờ dạy tốt chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam 20/11, kết quả:

| STT | HỌ TÊN             | ĐẠT GIẢI          |
|-----|--------------------|-------------------|
| 1   | Nguyễn Thị Định    | Giải Nhất         |
| 2   | Nguyễn Thị Ngân    | Giải Nhì          |
| 3   | Phan Thị Mận       | Giải Nhì          |
| 4   | Nguyễn Thị Lệ      | Giải Nhì          |
| 5   | Võ Thị Thơm        | Giải Ba           |
| 6   | Châu Thị Diệp      | Giải Ba           |
| 7   | Bùi Thị Hồng Duyên | Giải Ba           |
| 8   | Vũ Thị Hạnh        | Giải Khuyến khích |
| 9   | Nguyễn Thị Thu Nga | Giải Khuyến khích |

|    |                       |                   |
|----|-----------------------|-------------------|
| 10 | Lê Thị Nhài           | Giải Khuyến khích |
| 11 | Trần Hoài Phương Thảo | Giải Khuyến khích |

- Hoàn thành nội dung tập huấn modul 4

### 3. Tổ khối

- Đã tổ chức mở chuyên đề theo kế hoạch: 20 chuyên đề (4 chuyên đề/tổ)
- Đã kiểm tra hồ sơ giáo án của GV theo định kì tháng/ lần.
- Đã họp xếp loại thi đua hàng tháng.

### 4. Chuyên môn

- Đã tuyển sinh lớp 1 theo kế hoạch thời gian của PGD, TSHS 159 em.
- Biên chế toàn trường 21 lớp, số lượng HS/lớp theo hướng dẫn của PGD&ĐT.
- Đã tổ chức tập huấn các nội dung từ chuyên môn cấp Phòng. Tổ chức chuyên đề dạy học cho khối 2,4,5. Nâng cao kỹ năng thiết kế bài dạy đầy đủ theo hướng phát triển phẩm chất năng lực HS, ghi chép các loại hồ sơ chuyên môn.
- Đã kiểm tra hồ sơ GV.
- Tổ chức tốt các cuộc thi cho GV & HS.

### \* Tồn tại

- + Nền nếp học trực tuyến đôi lúc chưa được tốt do đường truyền Internet chưa ổn định
- + Khi học trực tiếp HS còn vắng nhiều do lo ngại bệnh dịch Covid-19.
- + Một vài GV chưa đảm bảo giờ giấc khi lên lớp
- + GV: 1 số đ/c chưa đảm bảo ngày giờ công, hồ sơ chưa đẹp; Chất lượng một số tiết dạy thi Giờ dạy tốt chưa cao.

## II. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC KÌ II

### 1. Tư tưởng

- Chào mừng năm mới 2022, xuân Nhâm Dần
- Tiếp tục thực hiện tốt việc “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo; trường học thân thiện, học sinh tích cực; trường học hạnh phúc”.
- Thầy và trò thi đua dạy tốt, học tốt lập thành tích chào mừng và kỉ niệm các ngày lễ lớn trong học kì 2.
- + Kỉ niệm ngày HS – SV toàn quốc: 9/1
- + Kỉ niệm ngày thành lập Đảng CSVN: 3/2
- + Kỉ niệm ngày QTPN và khởi nghĩa Hai Bà Trưng: 8/3
- + Kỉ niệm ngày Giải phóng BMT: 10/3
- + Kỉ niệm ngày Giải phóng Buôn Hồ: 12/3
- + Kỉ niệm ngày Thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh 26/3.

- + Kỷ niệm ngày Giải phóng miền Nam – Thống nhất đất nước 30/4.
- + Kỷ niệm ngày Quốc tế lao động 1/5.
- + Kỷ niệm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh 19/5.

- Đón đoàn phúc tra thi đua của ngành

## **2. Kế hoạch dạy và học**

### **a. Giáo viên:**

- Thực hiện chương trình học kì 2. Thực hiện các hình thức dạy học trực tuyến, trực tiếp theo sự chỉ đạo của PGD.

- Thời gian bắt đầu học kì II: từ ngày 17/1/ 2022 – đến hết tháng 5/2022.

- Thiết kế bài học theo chuẩn KTKN, giảm tải, BVMT, GDKNS, HĐNGLL, Lồng ghép Giáo dục môi trường biển đảo, Giáo dục biến đổi khí hậu, GD sử dụng tiết kiệm NL&HQ; Chương trình địa phương. Chú trọng phát triển năng lực, phẩm chất cho HS.

- Thường xuyên vận dụng phương pháp, hình thức tổ chức dạy học mới để nâng cao chất lượng cho HS.

- Nhận xét, chữa bài cho học sinh theo quy định của TT30/2014 và TT22/2016 sửa đổi bổ sung; TT27/2020.

- Dạy lồng ghép BVMT, chuẩn KTKN, PHĐTHS, GDKNS, GDMTBD, GDBĐKH, SDTKNL&HQ, lồng ghép chương trình địa phương, giảm tải theo chương trình của Bộ Giáo dục & Đào tạo vào các môn học.

- Chú ý tới đối tượng học sinh khuyết tật, HS tiếp thu chậm. GV phải xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân phù hợp với từng đối tượng học sinh, kèm cặp giúp các em tiến bộ để hòa nhập tốt trong môi trường ở lớp, trường.

- Làm tốt công tác chủ nhiệm lớp

- Thi Giáo viên dạy giỏi cấp trường, TX

- Tổ chức KTĐK giữa học kì 2 (Khối 4 và 5), cuối năm thật nghiêm túc để đánh giá đúng chất lượng HS.

- Hoàn thành các loại hồ sơ, báo cáo cuối năm.

### **b. Học sinh:**

- Duy trì nề nếp và ổn định sĩ số như đầu năm.

- Tham gia các cuộc thi do nhà trường và PGD tổ chức:

+ Thi IOE và thi Tham gia sân chơi Trạng nguyên tiếng Việt

+ KTĐK giữa kì 2 (Khối 4&5) và cuối năm.

+ Hoàn thành chương trình TH của HS lớp 5.

### **c. Tổ khối:**

- Kiểm tra nề nếp dạy và học của giáo viên và học sinh trong khối.

- Kiểm tra hồ sơ giáo viên 1 tháng/lần, chấm VSCĐ tháng/lần

- Dự giờ, thăm lớp, kiểm tra công tác chủ nhiệm của giáo viên.
- Tổ chức chuyên đề tổ khối
- Tổ chức các hoạt động của khối.
- Họp hàng tháng, đánh giá và xếp loại giáo viên theo các tiêu chuẩn đã quy định.
- Kiểm tra các loại hồ sơ GV, học bạ của HS.
- Hoàn thành các mẫu báo cáo của tổ khối.

#### **d. Chuyên môn nhà trường**

- Chỉ đạo và theo dõi các hoạt động của GV&HS
- Tổ chức chuyên đề cấp trường theo kế hoạch.
- Kiểm tra hoạt động sư phạm của 9 GV
- Kiểm tra hồ sơ giáo án, dự giờ, thăm lớp.
- Tổ chức kiểm tra giữa kì và cuối kì theo TT22/2016, TT27/2020
- Xét hoàn thành chương trình tiểu học cho HS lớp 5.
- Kiểm duyệt hồ sơ học bạ cuối năm và tổ chức tổng kết năm học.

### **3. Chỉ tiêu thi đua:**

Đạt được như hội nghị CNVC đã đề ra đầu năm học (*Xem chỉ tiêu Kế hoạch năm học*)

## **III. BIỆN PHÁP THỰC HIỆN**

### **1. Đối với giáo viên:**

- Nhắc nhở GV thực hiện tốt nội quy, quy định và quy chế chuyên môn.
- Nâng cao tinh thần trách nhiệm, rèn luyện chuyên môn, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học để thích ứng với dạy học trực tuyến trong điều kiện dạy học ứng phó với dịch Covid-19.
- Dự giờ thăm lớp thường xuyên và đột xuất để kịp thời nhắc nhở GV quan tâm đến việc học tập của HS.
- Cùng kết hợp với tổ khối trưởng chỉ đạo và hướng dẫn cho GV thực hiện báo cáo các số liệu chính xác và kịp thời.
- Kiểm tra việc chấm chữa bài của GV thường xuyên.
- Theo dõi GV về việc tham gia các hoạt động, các cuộc thi do nhà trường và cấp trên tổ chức. GV không tham gia hoặc tham gia không hiệu quả sẽ đưa vào xếp loại thi đua hàng tháng.
- Tham gia đầy đủ các buổi chuyên đề, tập huấn do trường, ngành tổ chức.

### **2. Đối với Tổ khối trưởng:**

- BGH chỉ đạo trực tiếp các hoạt động, nhắc nhở thường xuyên.
- Kiểm tra và chỉ đạo cho các tổ mở chuyên đề.
- Luôn lưu ý và nhắc nhở GV thực hiện đúng TT 30/2014 và TT22/TT-BGDĐT, TT27/2020 xếp loại và đánh giá HS đúng quy định.

- Theo dõi các tổ hợp xếp loại thi đua hàng tháng (chính xác ngay từ dưới tổ).

### **3. Đối với học sinh:**

#### **\* HS chưa hoàn thành về học tập và năng lực, phẩm chất:**

Kết thúc học kì I, do thời gian dạy học trực tuyến quá dài nên số lượng HS tiếp thu bài chậm toàn trường còn rất nhiều.

Để củng cố kiến thức, nâng cao chất lượng cho những HS này, GV tiếp tục duy trì các biện pháp thực hiện như kế hoạch đầu năm đã đề ra. Quan tâm các em nhiều hơn nữa. Trên lớp, cần phát huy vai trò “Đôi bạn cùng tiến”; tận dụng tối đa thời gian để kèm cặp các em. Ra bài tập phù hợp với lực học và nâng cao kiến thức dần để làm sao cuối năm học các em nắm vững kiến thức theo chuẩn kiến thức, kĩ năng; hoàn thành chương trình môn học và các hoạt động giáo dục.

#### **\* HS có năng khiếu, đạt thành tích cao trong học tập, rèn luyện:**

Tiếp tục dạy bồi dưỡng, duy trì các biện pháp đã thực hiện trong học kì 1, tăng cường kiểm tra-đôn đốc HS học tập Trong các giờ học, chú ý dạy phân hóa đối tượng, có bài tập nâng cao dành riêng cho đối tượng HS có năng khiếu về môn học và hoạt động giáo dục.

#### **\* HS các lớp nói chung:**

- Cùng với GVCN, PTĐ, Đội cờ đỏ và các đoàn thể theo dõi để thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ của HS.

- Chỉ đạo cho Liên đội và Đội cờ đỏ chấm điểm và xếp loại chặt chẽ theo pa rem điểm.

- Quán triệt về kết quả học tập học kì 1, hướng học sinh cố gắng trong học kì 2 để đạt kết quả tốt như chỉ tiêu đầu năm đưa ra.

#### **Nơi nhận:**

- Hiệu trưởng (B/c);
- Tổ chuyên môn (T/h);
- Lưu : VT, HSCM.

**KT. HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

**Bùi Thị Kim Tiến**